

Số: *1141* /QĐ-ĐHQB

Quảng Bình, ngày *30* tháng *6* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại
Trường Đại học Quảng Bình

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật số 47/2014/QH13 ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Luật số 23/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại các cơ sở giáo dục tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 1699/NQ-HĐTĐHQB ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Quảng Bình về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Xét đề nghị của Trường phòng KHCN - Đối ngoại và Học liệu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các đơn vị, cán bộ, giảng viên; người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Quảng Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, KHCN-ĐN&HL.



PGS.TS Nguyễn Đức Vượng

QUY CHẾ

Quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Quảng Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số: MM/QĐ-DHQB ngày 30 tháng 6 năm 2025. của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định công tác quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Quảng Bình (sau đây gọi tắt là Nhà trường), bao gồm: điều kiện, trình tự tiếp nhận lưu học sinh; đào tạo và quản lý lưu học sinh; quyền lợi và trách nhiệm của lưu học sinh; đào tạo và phục vụ lưu học sinh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Quảng Bình bao gồm: học sinh, sinh viên cao đẳng, đại học; học viên chương trình đào tạo Dự bị tiếng Việt; học viên trao đổi ngắn hạn; thực tập sinh (sau đây gọi chung là Lưu học sinh - viết tắt là LHS).

Lưu học sinh học tập tại Nhà trường bao gồm các nhóm sau:

a. Lưu học sinh Hợp tác: là lưu học sinh được tiếp nhận học tập tại Nhà trường theo các hợp tác, thỏa thuận hoặc biên bản hội đàm giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng.

b. Lưu học sinh học bổng khác: là lưu học sinh được các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng để học tập tại Nhà trường, không thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

c. Lưu học sinh tự túc: là lưu học sinh được tiếp nhận học tập tại Nhà trường theo thỏa thuận, hợp đồng đào tạo giữa Nhà trường với các tổ chức, cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; kinh phí học tập

không sử dụng các nguồn học bổng như quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này.

2. Quy chế này quy định cụ thể về điều kiện tiếp nhận, đào tạo, quản lý và phục vụ lưu học sinh; quyền lợi và trách nhiệm của lưu học sinh trong quá trình học tập tại Nhà trường.

Điều 3. Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy và học tập

Tiếng Việt là ngôn ngữ chính thức mà lưu học sinh sử dụng trong quá trình học tập tại Trường.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ TIẾP NHẬN LƯU HỌC SINH

Điều 4. Điều kiện về học vấn, chuyên môn

1. Lưu học sinh vào học chương trình cao đẳng, đại học phải có văn bằng tốt nghiệp tối thiểu tương đương với văn bằng tốt nghiệp của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc các điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước gửi lưu học sinh là thành viên, phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo.

2. Lưu học sinh vào học các khóa bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phải đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn đã được thỏa thuận giữa Việt Nam với phía gửi đào tạo hoặc theo hợp đồng đào tạo đã ký kết.

3. Lưu học sinh vào thực tập chuyên ngành phải đáp ứng các điều kiện về học vấn và chuyên môn theo yêu cầu của Nhà trường.

4. Lưu học sinh vào học các ngành năng khiếu (văn hóa, nghệ thuật, mỹ thuật, thể dục thể thao), ngoài những điều kiện quy định tại Điều này còn phải đạt các yêu cầu của các kỳ thi hoặc kiểm tra năng khiếu theo quy định của Nhà trường.

Điều 5. Điều kiện về sức khỏe và tuổi

1. Lưu học sinh phải có đủ sức khỏe để học tập như quy định đối với công dân Việt Nam. Khi nhập học tại Nhà trường, lưu học sinh phải kiểm tra lại sức khỏe tại cơ sở y tế do Nhà trường hoặc cơ sở phục vụ lưu học sinh của Việt Nam chỉ định. Trường hợp lưu học sinh mắc các bệnh xã hội, truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của Bộ Y tế Việt Nam hoặc không đủ điều kiện sức khỏe để học tập thì buộc phải về nước.

2. Tuổi của lưu học sinh diện Hợp tác được thực hiện theo các hiệp định, thỏa thuận mà Việt Nam ký kết với các quốc gia, vùng lãnh thổ và tổ chức quốc tế. Không giới hạn độ tuổi đối với lưu học sinh tự túc.

3. Không hạn chế tuổi đối với LHS học bổng khác và LHS tự túc.

Điều 6. Điều kiện về ngôn ngữ

1. Lưu học sinh đã tốt nghiệp các cấp học phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học bằng tiếng Việt hoặc đã đạt trình độ tiếng Việt tương đương bậc B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài thì được miễn điều kiện tiếng Việt.

2. Lưu học sinh đăng ký học tập, nghiên cứu, thực tập bằng ngôn ngữ khác (ngoài tiếng Việt) mà Nhà trường được phép sử dụng trong đào tạo cần đạt yêu cầu về trình độ ngôn ngữ đó theo quy định của từng chương trình đào tạo. Lưu học sinh là người bản ngữ hoặc đã tốt nghiệp các cấp học bằng ngôn ngữ đó được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

3. Lưu học sinh chưa đủ trình độ tiếng Việt để vào học chương trình chính thức bằng tiếng Việt thì phải học dự bị tiếng Việt:

a. Nhà trường tổ chức chương trình học dự bị tiếng Việt cho lưu học sinh;

b. Thời gian học dự bị tiếng Việt đối với lưu học sinh Hợp tác thực hiện theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; đối với lưu học sinh không thuộc diện Hợp tác thực hiện theo thỏa thuận hoặc hợp đồng đào tạo;

c. Sau khi kết thúc khóa học dự bị, lưu học sinh phải tham gia kiểm tra trình độ tiếng Việt. Nếu đạt yêu cầu sẽ được chuyển vào học chương trình chính thức; nếu không đạt yêu cầu thì phải tiếp tục học bổ sung và tham dự các đợt kiểm tra khác cho đến khi đạt yêu cầu và được cấp chứng chỉ để vào học chương trình chính thức.

Điều 7. Thủ tục nhập học

Lưu học sinh nộp 01 bộ hồ sơ bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, gồm các giấy tờ sau:

1. Phiếu đăng ký học tập.

2. Bản sao, bản dịch có xác nhận hoặc chứng thực giấy khai sinh.

3. Bản sao và bản dịch có xác nhận hoặc chứng thực văn bằng, bảng điểm/kết quả học tập theo quy định đối với từng cấp học, trình độ đào tạo, do cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo cấp.

4. Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo hoặc của cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố hoặc Trung ương của Việt Nam chứng nhận, cấp không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

5. Bản sao hợp lệ chứng chỉ trình độ tiếng Việt do cơ sở giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc chứng chỉ quốc tế đối với ngôn ngữ sẽ sử dụng để học tập tại Việt Nam (nếu có).

6. Bản sao hợp lệ các tài liệu, chứng chỉ liên quan đến năng khiếu, chuyên môn, thành tích nghiên cứu (nếu có).

7. Bản sao hộ chiếu còn thời hạn sử dụng theo quy định của Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 8. Quy trình tiếp nhận đối với lưu học sinh

1. Học tiếng Việt

a. Đối với lưu học sinh diện Hợp tác:

Căn cứ thông báo của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình đối với LHS diện Hợp tác, Trường Đại học Quảng Bình làm thủ tục tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ và ra Quyết định tiếp nhận lưu học sinh đủ điều kiện nhập học;

b. Đối với lưu học sinh diện tự túc:

Căn cứ trên thỏa thuận giữa Trường Đại học Quảng Bình và các địa phương tại Lào cử LHS sang học hoặc hồ sơ xin học của thí sinh tự do, Nhà trường làm thủ tục tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ cho lưu học sinh và ra Quyết định tiếp nhận lưu học sinh;

2. Học chuyên ngành

a. Căn cứ kết quả thi tiếng Việt, Phòng Khoa học công nghệ - Đối ngoại và Học liệu lập danh sách các lưu học sinh đạt yêu cầu về trình độ tiếng Việt có nguyện vọng học chuyên ngành kèm thông tin ngành học đăng kí gửi về Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên tham mưu ra quyết định nhập học chuyên ngành cho LHS;

b. Đối với LHS đã có chứng chỉ tiếng Việt theo Khoản 5, Điều 7 Quy chế này và thời gian tốt nghiệp không quá 02 năm tính từ ngày được cấp chứng chỉ, có nguyện vọng học chuyên ngành tại Trường, nộp hồ sơ đăng ký học tại Phòng

Đạo tạo và Quản lý sinh viên. Nhà trường sẽ xét tuyển, ra quyết định tiếp nhận, và làm thủ tục tiếp nhận LHS đối với những LHS đủ điều kiện;

c. LHS đã có chứng chỉ tiếng Việt theo Khoản 5, Điều 7 Quy chế này và thời gian tốt nghiệp trên 02 năm tính từ ngày được cấp chứng chỉ thì phải tham gia kiểm tra trình độ tiếng Việt tại Trường. Nếu đạt yêu cầu thì LHS mới được Nhà trường xét tuyển, ra quyết định nhập học và làm thủ tục tiếp nhận LHS;

Chương III

ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ LƯU HỌC SINH

Điều 9. Các môn học không bắt buộc đối với lưu học sinh

1. Lưu học sinh theo học chương trình cao đẳng, đại học được miễn áp dụng chuẩn ngoại ngữ đầu ra theo quy định đối với công dân Việt Nam học các chương trình đào tạo tương ứng giảng dạy bằng tiếng Việt. Trong quá trình đào tạo, Hiệu trưởng xem xét tổ chức giảng dạy môn tiếng Việt nâng cao thay thế các môn ngoại ngữ cho lưu học sinh.

2. Lưu học sinh học chương trình cao đẳng và đại học được miễn học môn Giáo dục quốc phòng - an ninh và được lựa chọn học các môn thay thế như: tiếng Việt nâng cao, Văn hóa Việt Nam, Lịch sử Việt Nam hoặc các môn tự chọn khác do Hiệu trưởng quyết định căn cứ vào điều kiện thực tế. Quy định này không áp dụng đối với lưu học sinh học các chuyên ngành quốc phòng - an ninh.

Điều 10. Thời gian học tập và những thay đổi trong quá trình học tập

1. Thời gian học tập để lấy văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận

a. Thời gian học tập theo từng cấp học và trình độ đào tạo thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

b. Thời gian bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thời gian thực tập của thực tập sinh thực hiện theo thỏa thuận giữa Nhà trường với phía gửi đào tạo.

2. Điều chỉnh thời gian học tập

a. Lưu học sinh có thể rút ngắn thời gian đào tạo nhưng phải hoàn thành đầy đủ chương trình đào tạo theo quy định;

b. Lưu học sinh Hợp tác nếu cần kéo dài thời gian học tập (bao gồm cả thời gian học dự bị tiếng Việt) phải có ý kiến đồng ý của phía gửi đào tạo và được Hiệu trưởng Nhà trường chấp thuận bằng văn bản;

c. Đối với lưu học sinh ngoài diện Hợp tác, việc kéo dài thời gian học tập thực hiện theo thỏa thuận hoặc hợp đồng đào tạo đã ký kết với Nhà trường.

3. Tạm dừng học

a. Lưu học sinh diện Hợp tác được tạm dừng học tối đa 12 tháng nếu có lý do chính đáng, được phía gửi đào tạo và Hiệu trưởng Nhà trường đồng ý bằng văn bản;

b. Đối với lưu học sinh ngoài diện Hợp tác, thời gian tạm dừng học thực hiện theo thỏa thuận hoặc hợp đồng đào tạo với Nhà trường.

4. Chuyển ngành học

a. Lưu học sinh diện Hợp tác chỉ được chuyển ngành học hoặc cơ sở giáo dục khi có văn bản đồng ý của phía gửi đào tạo và quyết định chấp thuận của Hiệu trưởng Nhà trường. Việc chuyển ngành chỉ được thực hiện một lần và chỉ áp dụng đối với lưu học sinh từ trình độ cao đẳng trở lên;

b. Lưu học sinh ngoài diện Hợp tác chuyển ngành học theo nội dung thỏa thuận hoặc hợp đồng đào tạo với Nhà trường.

Điều 11. Thi, bảo vệ khóa luận, luận văn, luận án; cấp bằng, chứng chỉ

1. Việc học tập, kiểm tra, thi học phần, thi cuối khóa, bảo vệ khóa luận, luận văn, luận án, xét công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ cho lưu học sinh được thực hiện như đối với công dân Việt Nam theo quy chế đào tạo của từng bậc học do Nhà trường ban hành hoặc theo quy chế chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Ngoài văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng Việt, lưu học sinh được cấp thêm bản tương đương bằng tiếng Anh (nếu có nhu cầu).

Điều 12. Kinh phí đào tạo

1. Đối với lưu học sinh diện Hợp tác

a. Tiêu chuẩn, chế độ, kinh phí đào tạo thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

b. Trường hợp lưu học sinh phải kéo dài thời gian học tập do chuyển ngành học, học không đạt yêu cầu hoặc không đảm bảo tiến độ học tập thì không được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ đang được hưởng trong thời gian kéo dài. Chi phí phát sinh do phía gửi đào tạo và lưu học sinh tự chi trả, trừ các trường hợp được quy định cụ thể trong điều ước quốc tế;

c. Lưu học sinh tạm dừng học thì trong thời gian đó không được hưởng chế độ. Sau khi đủ điều kiện học tiếp, nếu được Nhà trường tiếp nhận trở lại thì tiếp tục được hưởng chế độ như ban đầu, nhưng tổng thời gian được cấp kinh phí không vượt quá tổng thời gian học đã ghi trong quyết định ban đầu.

2. Đối với lưu học sinh ngoài diện Hợp tác

a. Kinh phí đào tạo thực hiện theo hợp đồng hoặc thỏa thuận đã ký kết giữa tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng hoặc bản thân lưu học sinh với Nhà trường. Lưu học sinh tự chịu chi phí phát sinh trong thời gian học tập tại trường (ngoại trừ các nội dung do Nhà trường hỗ trợ);

b. Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài học tập, nghiên cứu, thực tập theo chế độ tự túc. Mọi vấn đề liên quan được giải quyết theo hợp đồng đào tạo và các quy định về quản lý người nước ngoài tại trường;

Chương IV

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA LƯU HỌC SINH

Điều 13. Quyền lợi của lưu học sinh

1. Được đảm bảo quyền lợi của người học theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

2. Được cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ học tập, phù hợp với điều kiện của Nhà trường.

3. Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động học tập, văn hóa, thể dục, thể thao của Nhà trường.

4. Được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do Nhà trường tổ chức dành cho học sinh, sinh viên.

5. Được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học do Nhà trường tổ chức như đối với sinh viên Việt Nam.

6. Được thi, kiểm tra, bảo vệ khóa luận, đề án, luận văn, luận án tốt nghiệp; được cấp chứng chỉ, bằng tốt nghiệp theo quy định hiện hành.

7. Được về nước nghỉ hè, nghỉ lễ; được mời thân nhân đến thăm theo quy định của pháp luật Việt Nam; được nghỉ phép, nghỉ ốm hoặc nghỉ để chữa bệnh khi có sự đồng ý của Nhà trường.

8. Lưu học sinh diện Hợp tác được hưởng các tiêu chuẩn, chế độ theo quy định hiện hành của Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

9. Tập thể lưu học sinh cùng một nước hoặc cùng sinh hoạt trong một ký túc xá được cử đại diện để quản lý mọi mặt liên quan đến lưu học sinh của nước mình, đồng thời là đầu mối liên hệ với Nhà trường trong việc giải quyết các công việc có liên quan đến tập thể lưu học sinh đó.

Điều 14. Trách nhiệm của lưu học sinh

1. Tuân thủ pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Tôn trọng phong tục, tập quán và văn hóa của Việt Nam.
3. Thực hiện đúng các quy định của Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam; Quy chế đào tạo, Điều lệ trường học đối với từng cấp học, trình độ đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; các quy chế, nội quy học tập và sinh hoạt do Trường Đại học Quảng Bình ban hành.
4. Thực hiện đúng quy định và mục đích nhập cảnh vào Việt Nam học tập.
5. Có quan hệ hữu nghị, hợp tác với công dân Việt Nam và lưu học sinh các nước khác.
6. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của Nhà trường; có ý thức xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt lành mạnh, văn minh.
7. Lưu học sinh không tốt nghiệp đúng thời hạn hoặc học lại thì phải tự đóng học phí để học lại và tự trả chi phí phát sinh.
8. Thực hiện việc đăng ký tạm trú tại cơ quan Công an địa phương thông qua đơn vị quản lý nếu tạm trú tại cơ sở phục vụ của Nhà trường hoặc chủ quản lý nhà ở nơi LHS tạm trú.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG VIỆC QUẢN LÝ, PHỤC VỤ LƯU HỌC SINH

Điều 15. Trách nhiệm của Nhà trường đối với lưu học sinh

1. Nhà trường chịu trách nhiệm quản lý lưu học sinh trong toàn bộ thời gian lưu học sinh học tập, sinh sống tại Việt Nam; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề liên quan đến lưu học sinh trong thời gian học tập và sinh sống tại Việt Nam.
2. Trách nhiệm tiếp nhận lưu học sinh học dự bị tiếng Việt
 - a. Ra quyết định tiếp nhận đối với lưu học sinh học dự bị tiếng Việt;

b. Xây dựng chương trình, kế hoạch, giáo trình giảng dạy tiếng Việt giao tiếp, tiếng Việt chuyên ngành theo các nhóm ngành, trình độ đào tạo và đối tượng lưu học sinh;

c. Tổ chức kiểm tra trình độ tiếng Việt, cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận cho lưu học sinh đạt yêu cầu trình độ tiếng Việt tương đương cấp độ B2 (bậc 4/6) trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d. Phối hợp với các cơ sở giáo dục liên quan để bàn giao lưu học sinh sau khi hoàn thành chương trình dự bị tiếng Việt vào học chương trình chính thức;

3. Trách nhiệm tiếp nhận lưu học sinh vào học chương trình chính thức

a. Ra quyết định tiếp nhận lưu học sinh vào học chương trình chính thức;

b. Đảm bảo chương trình, kế hoạch, nội dung và chất lượng đào tạo; bố trí lớp học, giảng viên hướng dẫn; theo dõi, quản lý việc học tập, nghiên cứu; cấp văn bằng, chứng chỉ; kiến nghị điều chỉnh quy định chung nếu cần thiết;

c. Ra quyết định chuyển cơ sở giáo dục, chuyển ngành, kéo dài thời gian học, tạm dừng học cho lưu học sinh theo quy định tại Điều 9 của Quy định này;

4. Trách nhiệm tiếp nhận lưu học sinh ngoài diện Hợp tác

a. Chỉ nhận đào tạo lưu học sinh ngoài diện Hợp tác đối với các ngành được phép đào tạo;

b. Ký kết thỏa thuận, hợp đồng đào tạo với tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng hoặc với cá nhân lưu học sinh;

c. Ra quyết định tiếp nhận lưu học sinh; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề liên quan đến tiếp nhận lưu học sinh ngoài diện Hợp tác;

d. Thực hiện trách nhiệm đào tạo theo các điều khoản đã ký trong hợp đồng đào tạo;

đ. Quản lý thu, chi kinh phí đào tạo theo chế độ tài chính hiện hành;

Điều 16. Trách nhiệm của các đơn vị trong công tác quản lý lưu học sinh

1. Phòng Khoa học công nghệ - Đối ngoại và Học liệu

a. Tiếp nhận hồ sơ, hoàn tất thủ tục nhập học, chuyển hồ sơ cho Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên;

b. Hướng dẫn, hỗ trợ lưu học sinh thực hiện các quy định pháp luật về nhập cảnh, cư trú, xuất cảnh;

c. Tiếp nhận và phối hợp giải quyết các đề nghị nghỉ phép, nghỉ hè, nghỉ việc riêng của lưu học sinh theo quy định;

d. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, tuyên truyền, hợp mặt, giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị;

đ. Quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu điện tử và báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình LHS theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền;

e. Phối hợp xử lý sự cố (vi phạm pháp luật, tai nạn...), thông báo cơ quan chức năng khi có liên quan đến an ninh trật tự;

g. Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các tình huống phát sinh (tai nạn, ốm đau, vi phạm pháp luật...), đảm bảo an toàn và quyền lợi hợp pháp của LHS; thông báo với cơ quan chức năng khi cần thiết.

2. Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên

a. Phối hợp tiếp nhận và bàn giao lưu học sinh;

b. Hỗ trợ giải quyết các đề nghị liên quan đến học tập như chuyển ngành, bảo lưu, kéo dài thời gian học tập, đăng ký học lại... của LHS;

c. Theo dõi, quản lý kết quả học tập, rèn luyện của LHS; phối hợp các đơn vị cung cấp số liệu phục vụ báo cáo.

d. Quản lý, lưu trữ hồ sơ học vụ của lưu học sinh;

đ. Tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện, xét khen thưởng/kỷ luật theo quy định;

e. Phối hợp xử lý tình huống phát sinh (vi phạm pháp luật, tai nạn...) liên quan đến LHS.

3. Các khoa chuyên môn

a. Bố trí giảng viên giảng dạy, tư vấn học tập, hướng dẫn lưu học sinh;

b. Theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình học tập, rèn luyện của LHS định kỳ hoặc đột xuất;

c. Tổ chức các hoạt động giao lưu học thuật, phân công sinh viên Việt Nam hỗ trợ LHS trong học tập và sinh hoạt.

4. Phòng Kế hoạch – Tài chính và Quản lý đầu tư

a. Lập dự toán, cấp phát, thanh quyết toán kinh phí và các chế độ liên quan (bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, sinh hoạt phí, học bổng...) cho lưu học sinh;

b. Cung cấp số liệu tài chính phục vụ công tác báo cáo, kiểm tra, giám sát liên quan đến lưu học sinh.

5. Phòng Quản trị

a. Đảm bảo cơ sở vật chất và ký túc xá phục vụ sinh hoạt, học tập của lưu học sinh.

b. Đảm bảo an ninh, trật tự, nề nếp sinh hoạt của LHS, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường tại nơi ở của lưu học sinh.

6. Phòng Tổ chức - Hành chính

a. Phối hợp với Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên tổ chức, hướng dẫn thực hiện khám chữa bệnh và tham gia bảo hiểm y tế cho lưu học sinh. Hỗ trợ thực hiện các chế độ bảo hiểm.

b. Phối hợp tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức, tư tưởng, đoàn kết hữu nghị.

7. Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

a. Phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện, công tác xã hội phù hợp với nhu cầu và đặc thù của lưu học sinh.

b. Xây dựng môi trường gắn kết, thân thiện, hỗ trợ lưu học sinh hội nhập với môi trường học tập và sinh hoạt tại trường.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 17. Khen thưởng và kỷ luật đối với lưu học sinh

1. Lưu học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học và hoạt động hữu nghị được khen thưởng theo quy định của pháp luật Việt Nam và của Nhà trường về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Lưu học sinh vi phạm kỷ luật, tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo các hình thức sau:

a. Khiển trách;

b. Cảnh cáo;

c. Đình chỉ học tập và trả về nước;

d. Đề nghị các cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Hình thức kỷ luật quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định.

4. Hình thức kỷ luật quy định tại điểm c và d khoản 2 Điều này:

Đối với lưu học sinh tự túc: do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định;

Đối với lưu học sinh có học bổng khác: Hiệu trưởng thống nhất với phía cử đào tạo, cấp học bổng để ra quyết định;

Đối với lưu học sinh diện Hợp tác: báo cáo Văn phòng UBND tỉnh để quyết định.

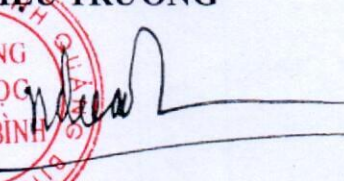
Điều 18. Khen thưởng và kỷ luật đối với các đơn vị, cá nhân trong Nhà trường trong công tác quản lý lưu học sinh

1. Các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đào tạo, quản lý và phục vụ lưu học sinh được khen thưởng theo quy định của pháp luật và quy chế thi đua, khen thưởng của Nhà trường.

2. Các đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm Quy chế này hoặc các quy định pháp luật có liên quan, tùy theo mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường và pháp luật Việt Nam.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này./.

 **HIỆU TRƯỞNG**
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
QUẢNG BÌNH

PGS. TS Nguyễn Đức Vượng